

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ A  
TỈNH A**

Số: 44/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. A, ngày 09 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng T

Sinh ngày: 25/8/1995

Địa chỉ: Số 07, ngõ 3, đường H, Tp A, tỉnh B

Bị đơn: Anh Lê Đăng D

Sinh ngày: 04/12/1995

Địa chỉ: Số 88, đường C, Tp A, tỉnh B

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hồng T và anh Lê Đăng D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Lê Đăng D có 01 con chung Lê Trần E, sinh ngày 23/10/2018; chị Trần Thị Hồng T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lê Trần E; anh Lê Đăng D không phải cấp dưỡng nuôi con chung Lê Trần E và có quyền thăm nom con chung không ai

được cản trở.

\* Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Lê Đăng D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Chị Trần Thị Hồng T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố A theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001641 ngày 22/4/2021; trả lại cho chị Trần Thị Hồng T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các Đương sự;
- TAND tỉnh A;
- VKSND Tp A;
- THADS Tp A;
- UBND phường F,  
Tp A;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Trần Quốc Dũng**